

BÁO CÁO
Sơ kết kết quả triển khai,
thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Công văn số 7277/UBND-KSTT ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc báo cáo sơ kết Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, UBND xã Giai Xuân xây dựng Báo cáo sơ kết kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn, như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Khái quát tình hình kinh tế, chính trị, xã hội tại địa bàn.

Giai Xuân là xã miền núi ở phía Tây bắc tỉnh Nghệ An được hình thành trên cơ sở sáp nhập toàn bộ quy mô dân số và diện tích của 2 xã Giai Xuân (cũ) và xã Tân Hợp của huyện Tân Kỳ, có tỉnh lộ 534D đi qua địa bàn. Đã có thuận lợi cho việc giao thương, hội nhập phát triển kinh tế của địa phương tuy nhiên hạ tầng giao thông còn yếu kém, việc đi lại, giao thương buôn bán gặp rất nhiều khó khăn. Với tổng diện tích tự nhiên khoảng 121.81 km², tổng số 3319 hộ, với 14.140 nhân khẩu. Hiện nay, địa bàn gồm có 15 xóm, dân số nhiều thành phần, chủ yếu là dân tộc Thổ, Kinh, Thái....Trên địa bàn xã có một số công ty, doanh nghiệp kinh doanh sản xuất về các ngành như chăn nuôi, khai thác khoáng sản. Thuận lợi trong phát triển kinh tế nâng cao đời sống, giải quyết vấn đề việc làm cho nhân dân trên địa bàn, hình thành liên kết giữa nông dân, hợp tác xã với doanh nghiệp từng bước phát huy thế mạnh trong lĩnh vực.

Từ 01/7/2025, chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động. Nhìn chung về an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, các vụ việc về an ninh trật tự xảy ra cơ bản được giải quyết kịp thời. Đảng ủy, UBND xã luôn tạo điều kiện, dành sự quan tâm trong việc triển khai thực hiện chuyển đổi số, phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử góp phần chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao sự hiệu quả trong công việc, tạo cơ sở để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

2. Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP do UBND cấp tỉnh, Tổ Đề án 06/CP cấp tỉnh giao

Trong 3 năm triển khai Đề án 06/CP của chính phủ (2022-2025), Tổ công tác triển khai Đề án 06 xã đã bám sát mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể theo từng giai đoạn; thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Nghệ An, Trong đó:

- Tổng số nhiệm vụ được giao thực hiện trong giai đoạn 2022-2025: 35;
- Tổng số nhiệm vụ đã hoàn thành: 16;
- Tổng số nhiệm vụ chưa hoàn thành: 0;
- Tổng số nhiệm vụ thực hiện thường xuyên: 17;
- Tổng số nhiệm vụ đang triển khai: 2;

- Tính đến hiện tại:
- + Thực hiện các thủ tục hành chính qua DVC, liên thông DVC giữa các ban, ngành.
- + Phối hợp cấp Căn cước, cài đặt, hướng dẫn người dân sử dụng định danh điện tử trong quá trình thực hiện các TTHC.
- + Đảm bảo việc thực hiện 57 thủ tục thiết yếu trên DVC theo quy định, đặc biệt hướng dẫn sử dụng dịch vụ công toàn trình cho nhân dân bước đầu đã đạt hiệu quả.
- + Đảm bảo nguồn nhân lực, hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Đánh giá các tiện ích, giá trị mang lại theo 05 nhóm tiện ích từ khi triển khai Đề án 06 đến nay

3.1 Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Cổng dịch vụ công quốc gia đã cung cấp 3215 dịch vụ công trực tuyến, trong đó về Quản lý cư trú: đã xử lý 1412 số hồ sơ cư trú trong đó năm 2022 là 227/395 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp đến năm 2025 100% hồ sơ đã được tiếp nhận qua cổng dịch vụ công quốc gia, 465 hồ sơ đăng ký xe mức độ 3,4. Trong năm 2025, tất cả các hồ sơ cư trú và đăng ký xe được làm hoàn toàn trên Cổng dịch vụ công quốc gia, tỉ lệ hồ sơ mức độ 3,4 là 100%, mang lại trải nghiệm, thuận tiện cho người dân.

3.2. Tiện ích phục vụ phát triển kinh tế – xã hội

Hỗ trợ định danh điện tử, xác thực thông tin trong ngân hàng, tài chính, thương mại điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho các lĩnh vực như y tế, giáo dục, du lịch, giao thông phát triển.

3.3 Tiện ích phục vụ xây dựng công dân số

Hiện tại trên địa bàn xã đã đăng ký cho 8344 tài khoản định danh điện tử, trong đó, tài khoản định danh điện tử mức độ 2 là 5616 tài khoản đạt 40%/ tổng dân số. Phục vụ thực hiện các dịch vụ công trong các lĩnh vực như đăng ký quản lý cư trú, đăng ký quản lý phương tiện, đăng ký khám chữa bệnh, quản lý giấy tờ trên VNEID.... So với năm 2022, tỉ lệ tăng đáng kể, đang dần từng bước khởi tạo nền tảng cho công dân số.

3.4. Tiện ích hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung và làm giàu dữ liệu dân cư.

Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó đặc biệt là thủ tục đăng ký khai sinh và khai tử liên thông, bổ sung CCCD cha, mẹ, làm sạch dữ liệu hôn nhân, bổ sung các dữ liệu của các ban, ngành như: các đối tượng an sinh xã hội, dữ liệu đối tượng Cựu chiến binh, hội nông dân.....

3.5 Tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

- Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp: Chủ động, phối hợp phòng chuyên môn tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử; Thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại UBND xã; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin GQTTHC, 100% văn bản được chuyển

qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice; duy trì chế độ báo cáo thường xuyên trên hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

4. So sánh với năm 2022:

- Mức độ hài lòng của người dân với dịch vụ công tăng đáng kể, nhờ sự đồng bộ và cải tiến cụ thể; các dịch vụ đã ổn định, với tốc độ xử lý nhanh hơn và phạm vi áp dụng rộng hơn.

- Năm 2025, an ninh mạng và công nghệ cao bảo mật đã được đầu tư nhiều hơn, đảm bảo an toàn thông tin hơn.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, triển khai, tuyên truyền

1.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo

- Trong năm 2022-2025 Tổ công tác Đề án 06 xã Giai Xuân đã chủ động bám sát các ý kiến chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh để kịp thời ban hành hơn **50** văn bản như: Kế hoạch triển khai nhiệm vụ đề án 06 các năm 2022, 2023, 2024, 2025; Kế hoạch tuyên truyền tuyên truyền, triển khai cấp CC cho công dân dưới 14 tuổi, Các Kế hoạch cao điểm làm sạch dữ liệu về hôn nhân, gia đình, Sổ căn cước Công dân cha, mẹ... ca, **05** cuộc họp để chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban, ngành, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn xã.

- Trên cơ sở kết quả thực hiện, đánh giá của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh định kỳ hàng tháng, quý Tổ công tác Đề án 06/CP xã đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP dưới sự chủ trì của đồng chí Chủ tịch UBND xã (Tổ trưởng tổ công tác Đề án 06/CP). Hội nghị đã đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành, đoàn thể, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP xã, tập trung rà soát những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế để tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cấp uỷ chính quyền. Tại các thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND huyện (cũ) đã giao trách nhiệm cho người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án 06/CP; cần thay đổi nhận thức Đề án 06/CP là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị, động viên các lực lượng đang trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở trong các đợt cao điểm, như cao điểm cấp Căn cước, Định danh điện tử; Cấp tài khoản an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt...

- Công an xã với vai trò là cơ quan thường trực Đề án 06 đã tham mưu Chủ tịch UBND xã –Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án 06 huyện **6** lượt kiểm tra trực tiếp và làm việc với các phòng, ban, ngành, đơn vị trên địa bàn nhằm đánh giá kết quả tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP, nắm rõ lộ trình, tiến độ công việc, rà soát, nhận diện rõ những nguy cơ, “điểm nghẽn” làm chậm lộ trình, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, từ đó tham mưu với đồng chí Chủ tịch UBND xã để đôn đốc, chỉ đạo, giải quyết kịp thời.

- Từ 01/7/2025, sau khi triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, UBND Xã Giai Xuân đã ban hành 02 Quyết định, 01 Kế hoạch để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn xã.

Đặc biệt, UBND xã đã hết sức khẩn trương, quyết liệt trong việc chỉ đạo, xây dựng, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc và các điều kiện liên quan, chủ động bố trí phân công công việc cho cán bộ, công chức, nhân viên hỗ trợ để Trung tâm phục vụ hành chính công đi vào vận hành chính thức từ ngày 01/7/2025. Tiến hành công khai trụ sở làm việc, số điện thoại đường dây nóng, số điện thoại của lãnh đạo UBND xã; xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, bố trí các khu vực tại trung tâm thuận lợi cho người dân doanh nghiệp khi đến giao dịch.

Chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử; thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết TTHC tại UBND xã; chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, 100% văn bản được chuyển qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice; duy trì chế độ báo cáo thường xuyên trên hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

Cả hệ thống chính trị ở địa phương đã và đang vào cuộc mạnh mẽ trong việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Đã huy động được sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn; xác định thành công của Đề án là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số.

1.2. Kết quả tuyên truyền về Đề án 06 trong giai đoạn 2022 - 2025.

Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND xã tiếp tục bám sát lộ trình của Đề án 06 để triển khai thực hiện có hiệu quả, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú: pa nô, áp phích, băng rôn tại Bộ phận Một cửa UBND xã, Công an xã, tại các nhà văn hóa khối, xóm với hơn **312** lượt góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân về tiện ích, thuận lợi khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, đăng ký tài khoản định danh và xác thực điện tử, các điểm mới của Luật căn cước 2023 có hiệu lực từ ngày 01/07/2024 nhất là việc cấp thẻ Căn cước cho công dân dưới 14 tuổi, phối hợp với các đơn vị ngân hàng trong công tác tuyên truyền chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

- Ứng dụng các mạng xã hội như Zalo, Facebook, Tiktok... để tuyên truyền kết quả đã đăng hơn **200** tin bài tuyên truyền về Đề án 06/CP, Luật Căn cước, hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến, tiện ích của ứng dụng VneID...

2. Về hoàn thiện thể chế

- UBND xã thường xuyên chỉ đạo các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đề xuất rút ngắn thời

gian trả kết quả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, công khai, niêm yết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận một cửa nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Triển khai các giải pháp nằm phổ biến các quy định của Luật Căn cước năm 2023, Tuyên truyền các thông tin, hình ảnh về sự cần thiết ban hành Luật Căn cước năm 2023; mục đích, quan điểm chỉ đạo; 10 điểm mới và những câu hỏi thường gặp của Luật Căn cước qua hệ thống biển quảng cáo, bảng tin, màn hình tivi tại các cơ quan, đơn vị, ban ngành tại các khu vực tập trung đông người trên địa bàn.

- Ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn như Kế hoạch triển khai khảo sát thông tin mộ liệt sĩ và thu nhận mẫu AND cho thân nhân của liệt sĩ chưa xác định được thông tin, nhập thông tin liệt sĩ và thân nhân thu nhận mẫu AND liệt sĩ chưa xác định được thông tin lên CSDL Quốc gia về dân cư đảm bảo chính xác 100%; Công văn về việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thủ tục cấp thẻ Căn cước cho học sinh trên địa bàn; Công văn về việc tuyên truyền hưởng ứng tham gia cuộc thi “Tìm hiểu luật đất đai, Luật Căn cước, dịch vụ công trực tuyến và cải cách hành chính... tạo lập và đăng tải các bài viết hướng dẫn dịch vụ công trực tuyến trên ứng dụng “Loa phường” trên nền tảng VNeID.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức chia sẻ các bài viết tuyên truyền các nội dung của Đề án số 06/CP và Dịch vụ công đã được đăng tải, phát sóng trên các báo, đài chính thống lên các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube,...) duy trì các điểm có bố trí đầy đủ phương tiện tuyên truyền, máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

3. Về cải cách thủ tục hành chính

3.1. Về pháp lý

- Với mục tiêu là hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp, lấy người dân làm trung tâm, trong đó trọng tâm đơn giản hóa thủ tục hành chính, đưa các giao dịch hành chính trực tiếp lên hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân và doanh nghiệp giải quyết các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tại bất kỳ thời gian hay địa điểm nào khác, qua đó giúp người dân không phải đến các cơ quan nhà nước như trước đây.

- Nhận thức được tầm quan trọng của Đề án, trong thời gian qua, với chức năng là Cơ quan thường trực triển khai Đề án 06, Công an xã đã chủ động, tích cực phối hợp các Cơ quan ban ngành để tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, tăng cường công tác cấp tài khoản định danh điện tử VneID phục vụ công dân giải quyết các TTHC trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, qua đó đã cấp **8344** tài khoản định danh điện tử .

- Tổ chức rà soát, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, đồng thời tổ chức công khai tại Bộ phận Một cửa và Cổng thông tin điện tử huyện theo đúng quy định. Bên cạnh đó, rà soát đề xuất giải quyết các vướng mắc đối với các quy trình điện tử trong giải quyết

TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

- Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ về số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa.

3.2. Về hạ tầng CNTT

- Phổ cập dịch vụ 4G. Triển khai tuyên truyền tắt sóng 2G, phổ cập điện thoại thông minh để phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện, thời gian hoàn thành hết tháng 9 năm 2024. Phối hợp với các đơn vị viễn thông thực hiện phát triển dịch vụ 5G theo định hướng triển khai Sở TT&TT.

- Hệ thống trang thiết bị máy tính, cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; **100%** Trung tâm giao dịch một cửa xã được đầu tư hệ thống máy tính kết nối internet, camera giám sát hoạt động (Bộ phận một cửa UBND xã đã trang bị hệ thống bấm số thứ tự, Màn hình Tivi theo dõi kết quả); Hạ tầng mạng được kết nối đến các phòng, ban (bao gồm cả hệ thống văn bản office và hệ thống mạng internet).

- Hệ thống FM:

- **100%** thôn, xóm, bản đã được phủ sóng Internet 3G/4G và Internet cáp quang.

3.3. Kết quả giải quyết TTHC

- Kết quả triển khai 57/75 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06/CP, Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ đã hoàn thành tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia (*Theo Phụ lục số 01 gửi kèm*).

- Số hồ sơ dịch vụ công tiếp nhận rất lớn, không những giảm thiểu thời gian, chi phí đi lại cho nhân dân mà còn tránh phiền hà, các thái độ không tốt của đội ngũ cán bộ thực hiện TTHC đối với nhân dân, được nhân dân vô cùng đánh giá cao.

- Thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết TTHC tại UBND xã, trung tâm hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận một cửa UBND xã để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, cán bộ thực hiện TTHC.

4. Về phát triển công dân số

- Kết quả thu nhận hồ sơ cấp Căn cước, định danh điện tử; các tiện ích trên ứng dụng VNeID: Công an xã đã triển khai nhiều giải pháp tuyên truyền vận động đảm bảo 100% công dân trên địa bàn được cấp CC và tài khoản định danh điện tử, đến nay, đã cấp **11241** thẻ CCCD/CC kể cả trẻ em và người dưới 14 tuổi và **8344** tài khoản định danh điện tử mức độ 1 và mức độ 2;

- Kết quả triển khai ứng dụng công dân số tại địa phương, đến nay, **15/15** xóm đã được phủ sóng băng rộng di động và cáp quang băng rộng, tỷ lệ dân số được phủ sóng thông tin di động đạt **100%**, trong đó; **100%** địa bàn dân cư, Khu công nghiệp, Khu chế xuất đã được phủ cáp quang công nghệ XGSPON; tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt **71,6%**; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại

5. Về tạo lập dữ liệu dùng chung, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin

5.1. Về dữ liệu

- Công an xã đẩy mạnh làm sạch dữ liệu dân cư, qua đó dữ liệu hộ khẩu, nhân khẩu đã được làm sạch “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ việc kết nối, chia sẻ giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cụ thể: làm sạch 100% dữ liệu công dân thiếu trường thông tin cha mẹ, Phối hợp Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu Chiến binh thực hiện cập nhật 100% trường hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Phối hợp ngành Nội vụ làm sạch đối tượng người có công và hưởng an sinh xã hội 100% các trường hợp; Cập nhật lịch sử thường trú cho 100% các trường hợp học sinh thi đại học, THPT và THCS; Phối hợp với ngành Y tế làm sạch dữ liệu tiêm chủng lên hệ thống tiêm chủng Quốc gia; ⁽⁷⁾Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh làm sạch 100% dữ liệu công nhân đóng bảo hiểm xã hội tại các khu công nghiệp; ⁽⁸⁾Phối hợp với ngành Nông nghiệp và Môi trường làm sạch 100% dữ liệu

5.2. Về hạ tầng công nghệ thông tin - Sở Khoa học và Công nghệ

- Hoàn thành nâng cấp, mở rộng các hệ thống thông tin hiện có, bảo đảm vận hành phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền mới, đáp ứng kết nối, liên thông, đẩy mạnh các hoạt động của cán bộ, công chức trên môi trường điện tử. Trong đó, tập trung một số hệ thống thông tin quan trọng như: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (theo hướng “Một cửa số”); Hệ thống giao ban trực tuyến 2 chiều; Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối để báo cáo trên môi trường số. Đã hoàn thành cập nhật đầy đủ người dùng lên hệ thống SSO đảm bảo người dùng truy cập hệ thống giải quyết thủ tục hành chính bằng tài khoản VNeID. Hiện đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để triển khai hệ thống đăng nhập một lần (SSO) cho các hệ thống/Nền tảng dùng chung của tỉnh;

- **100%** cán bộ, công chức có máy tính sử dụng, kết nối mạng LAN, mạng Internet. **100%** các cơ quan nhà nước, từ cấp tỉnh đến cấp xã được kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng với trên **372** điểm kết nối (sau sáp nhập). Thực hiện chuyển đổi IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; người dùng có thể truy cập cho song song địa chỉ IPv4 và IPv6 trên môi trường mạng;

5.3. Về an ninh an toàn

- Hệ thống thông tin trên địa bàn đã được lập, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ được đề xuất. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và phương án đảm bảo ATTT cơ bản đạt yêu cầu; Đã cài đặt bổ sung phần mềm an toàn thông tin cho máy tính tại xã mới.

6. Về nguồn lực triển khai

- Về kinh phí:
- Về nguồn nhân lực: địa phương đã bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin hoặc có công chức kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ. Để đảm bảo nhân lực triển khai, vận hành các hệ thống thông tin, giải quyết TTHC theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp.
- Phát huy hiệu quả “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Đội hỗ trợ phản ứng nhanh” với các thành viên tổ tại cấp thôn, xóm để “cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ, giải đáp vướng mắc cho cán bộ, người dân, doanh nghiệp tại cơ sở.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Việc triển khai Đề án 06/CP được Đảng ủy, UBND xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt và sâu sát; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế được quan tâm chỉ đạo, các cơ chế, chính sách mang tính xuyên suốt, toàn diện trong triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 đã được quan tâm triển khai; qua đó đã huy động được sức mạnh của cả Hệ thống chính trị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án;
- Đặc biệt, hoàn thành tốt các kế hoạch mở nhiều đợt cao điểm để làm giàu dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành của UBND tỉnh, Công an tỉnh. Chủ động chọn các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu công tác, làm việc cầm chừng, có tâm lý sợ sai, đặc biệt là sau khi có chủ trương bỏ cấp huyện và sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã;
- Đầu tư về hạ tầng CNTT chưa được quan tâm đúng mức, trang thiết bị đã xuống cấp, thiếu đồng bộ, đồng thời, không bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ Đề án hàng năm theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Nguồn nhân lực dù đã được quan tâm bố trí, đào tạo, tập huấn tuy nhiên nhiều nơi còn thiếu và trình độ CNTT chưa đáp ứng yêu cầu;
- Một số nhiệm vụ tiến độ triển khai còn chậm như triển khai chữ ký số điện tử cá nhân, khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã số hóa.

3. Khó khăn, vướng mắc

Đơn vị là xã miền núi, rẻo cao điều kiện kinh tế, xã hội, hạ tầng còn khó khăn, có tỷ lệ dân cư là người dân tộc cao, sống rải rác, người dân đi làm ăn xa, có nhiều đối tượng sống đơn thân, khuyết tật, trẻ nhỏ không đủ điều kiện để mở thẻ An sinh xã hội hoặc khó khăn trong vận động, tuyên truyền. Việc sử dụng công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn hạn chế, dẫn đến người dân lúng túng trong quá trình thực hiện trên môi trường điện tử.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06 GIAI ĐOẠN 2025 – 2030

1. Phương hướng

- Tiếp tục hoàn thiện, hiện đại hóa Trung tâm Phục vụ hành chính công theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính mọi lúc, mọi nơi.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, đặc biệt là về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức khác nhau, dễ dàng cho người dân tiếp cận và thực hiện.

- Phối hợp cùng các tổ cộng đồng số thực hiện các cuộc tuyên truyền phối hợp hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến mà không cần đến tại trụ sở.

- Đề xuất các sở, ngành thực hiện kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đặc biệt là Cơ sở dữ liệu dân cư, nhằm rút ngắn quy trình xử lý, giảm giấy tờ.

- Tăng cường giám sát, đánh giá chất lượng phục vụ; đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng số hóa toàn diện.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cấp hạ tầng CNTT tại các Trung tâm PVHCC, bảo đảm đường truyền tốc độ cao, an toàn, bảo mật thông tin. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), trợ lý ảo, chatbot hỗ trợ giải đáp thủ tục hành chính tự động tại Trung tâm. Tăng cường về cơ sở vật chất như máy bấm số, máy quét mã QR, máy đọc thông tin CC, màn hình led tại các khu vực ngồi chờ của dân để tuyên truyền bằng hình ảnh.

- Rà soát, kiến nghị tái cấu trúc, chuẩn hóa các quy trình thủ tục hành chính, dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC trên môi trường số. Nâng cao tỉ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hướng tới 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến. Triển khai dịch vụ công thiết yếu gắn với định danh điện tử (VNeID) và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại TTPVHCC về kỹ năng số, kỹ năng phục vụ công dân. Áp dụng các công cụ đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp với kết quả giải quyết TTHC. Thực hiện giám sát trực tuyến quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC để phòng ngừa tiêu cực, nhũng nhiễu.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, tài liệu, kết nối liên thông Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CSDL đất đai, bảo hiểm, thuế, doanh nghiệp... phục vụ giải quyết TTHC. Chia sẻ, khai thác hiệu quả thông tin dân cư phục vụ giảm yêu cầu xuất trình giấy tờ, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ.

- Phấn đấu đến năm 2030: 100% TTHC được số hóa và giải quyết trên môi trường điện tử; Việc tái sử dụng kết quả trên kho dữ liệu thực hiện trên 80%; Trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp; Trung tâm Phục vụ Hành chính công trở thành trung tâm số trong phục vụ công dân, tổ chức.

Trên đây là báo cáo sơ kết Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025 của UBND xã

Giai Xuân, báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (để theo dõi);
- Công an tỉnh (để báo cáo);
- Đảng ủy-HĐND TT;
- Lưu: VP, CAX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Đức Hồng